

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CON CUÔNG
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 10 - 6 - 2021 V/v tranh
chấp hôn nhân và gia đình.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CON CUÔNG TỈNH NGHỆ AN

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Bảo.

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trần Đình Nhàn;
2. Bà Bùi Thị Hằng.

Thư ký phiên tòa: Ông Ngân Mai Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Phạm Thị Xuân - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 43/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp Hôn nhân và gia đình*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 16/2021/QĐXXST-DS, ngày 26 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vy Thị B, sinh năm 1990 - Có mặt.

Địa chỉ: Thôn TH, xã YK, huyện CC, tỉnh NA.

- Bị Đơn: Anh Kha Văn K, sinh năm 1987

Địa chỉ: Thôn TH, xã YK, huyện CC, tỉnh NA. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà, địa chỉ: Huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Vắng mặt có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện (đơn xin ly hôn) ngày 11/12/2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Vy Thị B trình bày: Chị và bị đơn anh Kha Văn K kết hôn với nhau vào ngày 21/10/2011 tại UBND xã YK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống không được hạnh phúc. Nguyên nhân trong cuộc sống thường ngày anh K thường xuyên kiểm chuyện, có hành vi bạo lực gia đình nhiều lần, đánh đập vợ con vô cớ. Mâu thuẫn trên được gia đình khuyên can nhiều lần nhưng sau mỗi lần khuyên can anh

K vẫn không thay đổi được bản tính mà ngày càng hung hãn, đặc biệt hơn trong một lần xích mích với gia đình anh K đã dùng dao đâm chết anh trai ruột của mình. Hiện nay, anh K đang chấp hành án hình phạt 12 (mười hai) năm tù về tội: “Giết người” (theo bản án số 93, ngày 11/9/2014 của TAND tỉnh Nghệ An) tại Trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Và với, chồng sống ly thân từ năm 2012 cho đến nay. Nay chị thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị ly hôn bị đơn anh Kha Văn K.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng chị có một người con chung tên là Kha Thị Thu G, sinh ngày 17/9/2012. Hiện nay cháu đang sống cùng với chị tại Thôn TH, xã YK, huyện CC, tỉnh NA. Nếu ly hôn chị có nguyện vọng được nuôi con và không yêu cầu anh K cấp dưỡng tiền nuôi con.

- Về tài sản chung: Chị và anh Kha Văn K thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng không vay nợ cá nhân, tổ chức nào và không tổ chức, cá nhân nợ vợ chồng nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 04/5/2021, bị đơn anh Kha Văn K trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh thống nhất với phần trình bày của chị B về thời gian kết hôn, con chung, nguyên nhân mâu thuẫn đúng như chị B trình bày. Nay anh nhận thấy tình cảm giữa anh và chị B không còn nên anh cũng đồng ý ly hôn.

- Về con chung: Quá trình chung sống vợ chồng anh có một người con chung như chị B đã trình bày. Nếu ly hôn anh đồng ý giao con chung cho chị B nuôi dưỡng đồng thời đề nghị tạm hoãn cấp dưỡng nuôi con cho anh vì hiện nay anh đang phải chấp hành án hình phạt tù tại Trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nên không đủ điều kiện để nuôi con và cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Anh và chị Vy Thị B thỏa thuận tự chia không yêu cầu tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Vợ chồng anh không vay nợ cá nhân, cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai sáng ngày 28/4/2021 cháu Kha Thị Thu G có nguyện vọng được ở với mẹ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Con Cuông phát biểu ý kiến theo quy định tại Điều 262 Bộ luật tố tụng dân sự như sau:

- Về tố tụng:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử: quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng các quy định tại Điều 70, 71, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, Điều 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình: Xử cho chị Vy Thị B được ly hôn với anh Kha Văn K; Về con chung: Giao cháu Kha Thị Thu G cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu G đủ tuổi, trưởng thành, tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh K; Về tài sản; Chị B phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Đây là vụ án hôn nhân gia đình về ly hôn. Bị đơn hiện cư trú tại thôn Trung Hương, xã YK, huyện Con Cuông nên Tòa án nhân dân huyện Con Cuông thụ lý giải quyết là đúng với quy định tại khoản 1 Điều 28; khoản 1 Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Do bị đơn hiện đang chấp hành án hình phạt tù về tội: “Giết người” tại Trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh nên vụ án thuộc trường hợp không tiến hành hòa giải được theo quy định tại Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự đồng thời Tòa án đã trực tiếp giao thông báo thụ lý vụ án và các văn bản khác của Tòa án cho anh K theo quy định của pháp luật mà không thể triệu tập anh K đến Tòa án được nên Hội đồng xét xử quyết định đưa vụ án ra xét xử vắng mặt anh K là phù hợp với quy định tại khoản 2 điều 227 và Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Bị đơn không nộp văn bản ghi ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là vi phạm nghĩa vụ giao nộp chứng cứ. Tòa án căn cứ vào các tài liệu chứng cứ mà nguyên đơn đã giao nộp và Tòa án thu thập được để giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Nguyên đơn và bị đơn có tranh chấp về người trực tiếp nuôi con chưa thành niên sau khi ly hôn nên theo quy định, Tòa án xác minh nguyên nhân phát sinh tranh chấp tại thôn Trung Hương xã YK, huyện Con Cuông là phù hợp với quy định tại khoản 3 Điều 208 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Xét chị Vy Thị B và anh Kha Văn K lấy nhau có đăng ký kết hôn ngày 21/10/2011 tại UBND xã YK, huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An. Việc kết hôn là tự nguyện, không có sự ép buộc, không vi phạm các quy định về điều kiện và thủ tục kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Như vậy quan hệ hôn nhân giữa chị B và anh K là hợp pháp.

Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống không được hạnh phúc. Nguyên nhân trong cuộc sống gia đình anh K thường xuyên kiểm chuyện, gây sự và nhiều lần có

hành vi bạo lực gia đình, đánh đập vợ con vô cớ. Đặc biệt hơn trong một lần xích mích với gia đình anh K đã dùng dao đâm chết anh trai ruột của mình và hiện nay, anh K đang chấp hành án tại Trại giam Xuân Hà, huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh. Từ năm 2012 cho đến nay vợ chồng không còn sống chung với nhau.

Xét thấy, giữa chị B và anh K mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì thế cần áp dụng Điều 56 của Luật hôn nhân và gia đình, xử cho chị Vy Thị B được ly hôn với anh Kha Văn K.

Về con chung: Chị B và anh K có một người con chung tên là Kha Thị Thu G, sinh ngày 17/9/2012. Hiện nay cháu đang sống cùng với chị B. Do các đương sự đã thỏa thuận được với nhau về việc giao cháu G cho chị B trực tiếp nuôi dưỡng. Thỏa thuận này của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm đạo đức xã hội, phù hợp với quy định của pháp luật và nguyện vọng của hai con nên cần được chấp nhận.

Về tài sản chung: Do các đương sự đã tự thỏa thuận với nhau và không yêu cầu Tòa án giải quyết nên căn cứ vào khoản 1 Điều 5 của Bộ luật tố tụng dân sự Hội đồng xét xử không xem xét.

Về án phí: Chị Vy Thị B phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 53, 56, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình; khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, Điều 39; Điều 207, 228 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Vy Thị B được ly hôn anh Kha Văn K.

- Về con chung: Giao con chung Kha Thị Thu G, sinh ngày 17/9/2012 cho chị Vy Thị B trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi cháu G tròn 18 tuổi, trưởng thành. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con cho anh Kha Văn K.

Anh K có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh K lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người không trực tiếp nuôi con.

Chị B cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh K trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về án phí: Áp dụng khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chị Vy Thị B phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị B đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự Huyện Con Cuông, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền số 0002385 ngày 30/3/2021.

Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND H. Con Cuông;
- Chi cục THADS H. Con Cuông;
- UBND xã YK;
- Lưu Hồ sơ, VP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Văn Bảo